TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2024/HS-PT
Ngày: 09-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Võ Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Đức Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:**
Ông Triều A Sám – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 77/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Bá T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2024/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Nguyễn Bá T, tên gọi khác: S, sinh năm 1990, tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá P, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1949; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2023 đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 05/3/2023, tại nhà của Nguyễn Bá T thuộc ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Bá T, Huỳnh Trung T1, Phạm Thị C và Võ Thị Mỹ H cùng bàn nhau đi hát Karaoke. Sau đó, T gọi điện cho Nguyễn Tiến H để rủ H cùng đi thì H đồng ý. H gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến T2 rủ đi cùng và gọi điện thoại cho T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ đặt phòng karaoke và được T3 đặt phòng tại quán Karaoke Romance, thuộc ấp Trung

Hưng, xã Xuân Trường. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H gọi điện thuê xe taxi đến nhà của T tại ấp A, xã B, huyện X chở T, T1, H, C rồi đi đến tại ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc chở H và T2 đi cùng đến quán Karaoke Romance. Khi đến quán Karaoke Romance thì T gặp bạn tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một ít ma túy loại Khay, được để trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và được Nguyễn Ngọc T4 là quản lý quán ra mở cửa dẫn cả nhóm đi vào phòng Vip 6. Do được đặt phòng trước nên khi vào phòng đã được chuẩn bị sẵn nước ngọt, nước suối và trái cây. Cả nhóm cùng hát Karaoke và ăn nhậu được khoảng 50 phút thì bắt đầu mở nhạc lớn "nhạc bay". Lúc này, T đưa 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có chứa ma túy Khay ra để cả nhóm cùng sử dụng. Khi sử dụng hết số ma túy mà T mang theo thì T, H, T1, T2 cùng bàn bạc, thống nhất với nhau góp tiền để mua thêm ma túy về sử dụng nhưng do T, T1, T2 không có tiền nên H bỏ ra trước số tiền 3.000.000 đồng để mua ma túy và T, T1, T2 sẽ trả lại tiền sau cho H, H nhờ T4 đặt mua ma túy giúp và T4 đồng ý. T4 gọi điện thoại cho người có tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) để đặt mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, P đến quán Karaoke Romance, khi vào quán T4 đưa số tiền 3.000.000 đồng cho P để trả tiền mua ma túy và chỉ phòng Vip 6 cho P vào để bán ma túy cho nhóm của H. P là người đổ ma túy vào đĩa sành, sơ chế ma túy (đốt ma túy) xong thì P đi về. Sau khi mua ma túy nhóm của T, H, T1, T2, Mỹ H và C cùng bay lắc "nghe nhạc và sử dụng ma túy".

Đến khoảng 07 giờ ngày 06/3/2023, đội Kinh tế - Ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã Xuân Trường kiểm tra tại phòng Vip 6 của quán Karaoke Romance phát hiện bắt quả tang cả nhóm của Nguyễn Tiến H đang sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước (5x8)cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma tuý, được trút từ đĩa sành màu trắng thu tại vị trí trên tủ âm li phòng hát Vip 6 được niêm phong ký hiệu M1.

- 01 (một) đĩa sành màu trắng, trên mặt đĩa có dính chất bột màu trắng nghi là ma tuý thu được tại vị trí trên tủ âm li phòng hát Vip 6 được niêm phong ký hiệu M2.

- 01 (một) đĩa sành màu trắng, trên đĩa có chứa: Các mảnh giấy dính chất bột màu trắng nghi là ma tuý; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) được cuộn tròn, dính chất bột màu trắng nghi là ma tuý; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) có dính chất bột màu trắng, nghi là ma tuý thu được tại vị trí trong thùng rác nhà vệ sinh phòng hát Vip 6 được niêm phong ký hiệu M3.

- 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước (3x3)cm bên trong có 01 (một) mảnh viên nén màu nâu, thu được trên túi quần trước bên phải của Nguyễn Bá T được niêm phong ký hiệu M4.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại máy 12, màu xanh, gắn sim số 0933793723, thu giữ của Nguyễn Tiến H. Qua xác minh, điện thoại

di động trên thuộc sở hữu của H, H sử dụng để liên hệ đặt xe taxi và gọi điện nhờ một người tên T3 để đặt phòng hát karaoke, H không sử dụng vào mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Tiến H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, gắn sim số 0792038618, thu giữ của Nguyễn Ngọc T4. Qua xác minh, điện thoại di động trên thuộc sở hữu của T4, T4 sử dụng liên hệ một người tên P để đặt mua giùm ma tuý với số tiền 3.000.000 đồng cho nhóm của H.

- 01 (một) ví màu đen, bên trong có 307.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Ngọc T4. Qua xác minh, ví màu đen và số tiền 307.000 đồng thuộc sở hữu của T4, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Ngọc T4.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại máy X, màu trắng, có gắn sim số 0944120820, thu giữ của Huỳnh Trung T1. Qua xác minh, điện thoại di động trên thuộc sở hữu của T1, dùng để quay 04 (bốn) đoạn video: lúc 04 giờ 36 phút (thời lượng 11 giây); lúc 04 giờ 41 phút (thời lượng 12 giây); lúc 04 giờ 43 phút (thời lượng 28 giây) và lúc 04 giờ 54 phút (thời lượng 22 giây) vào ngày 06/3/2023 tại phòng Vip 6, quán Karaoke Romance, ấp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Nội dung 04 (bốn) đoạn video quay lại quá trình cả nhóm nghe nhạc và sử dụng trái phép chất ma tuý.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, có gắn sim số 0898078004; 01 (một) thẻ ngân hàng; số tiền 182.000 đồng thu giữ của Nguyễn Bá T. Qua xác minh, điện thoại di động, thẻ ngân hàng và số tiền 182.000 đồng trên thuộc sở hữu của T. T sử dụng điện thoại di động để liên hệ H rủ đi hát karaoke, T không sử dụng điện thoại di động, thẻ ngân hàng và số tiền trên vào mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật trên bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Bá T.

Tại bản kết luận giám định số 453/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) dính trên đĩa sành màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) bám dính trên đĩa sành, các mảnh giấy, các tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 1.000 đồng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1884gam loại MDMA.

Tại Bản cáo trạng số 242/CT-VKSXL ngày 06 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến T2, Huỳnh Trung T1 và Nguyễn Ngọc T4 về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Bá Thạnh về các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 58, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Bá T 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *"*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2023.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến T2, Huỳnh Trung T1 và Nguyễn Ngọc T4, về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/01/2024, bị cáo Nguyễn Bá T gửi đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 như án sơ thẩm đã tuyên. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội nhưng khai báo không thành khẩn, chưa thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T đã phạm tội phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa

đổi, bổ sung năm 2017) như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nhưng chưa thể hiện được sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ nào quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù về tội *"*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm 06 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn chưa thành khẩn khai báo, chưa thể hiện được việc đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt nào để xem xét áp dụng đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Bá T 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *"*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2023.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hưng